

BỘ CÔNG CỤ ỨNG DỤNG KINH DOANH LIÊM CHÍNH DÀNH CHO DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP	CÓ GÌ TRONG BỘ CÔNG CỤ:
	I. Giới thiệu Bộ công cụ
	II. Bảng đánh giá Mức độ kinh doanh liên chính
	III. Hướng dẫn đánh giá

I. GIỚI THIỆU BỘ CÔNG CỤ:

1. LỜI CẢM ƠN

Trước khi tạo ra bộ công cụ này, chúng tôi đã phỏng vấn các nhà đầu tư thiên thần và các quỹ đầu tư mạo hiểm hàng đầu tại Việt Nam để hiểu góc nhìn của họ về kinh doanh liên chính trong quá trình thẩm định đầu tư. Xin được cảm ơn sự tham gia của các tổ chức sau vào quá trình xây dựng bộ công cụ này:

- ASEAN Angel Alliance Network
- Vietnam Angel Network
- Sequoia Capital
- Global Brain Corporation
- Insignia Ventures Partners
- Mekong Capital
- 500 Startups
- IDG Ventures Vietnam
- The Ventures
- Quest Ventures

2. NGUYÊN TẮC HÀNH ĐỘNG

Sau khi phỏng vấn chuyên sâu với các nhà đầu tư thiên thần và các quỹ đầu tư mạo hiểm, có hai nguyên tắc hành động sau dành cho nhà đầu tư và doanh nghiệp doanh nghiệp khởi nghiệp:

- Tất cả nhà đầu tư, bất kể ở giai đoạn đầu tư nào, đều cân nhắc kinh doanh liên chính là một trong những vấn đề quan trọng nhất trong quá trình thẩm định đầu tư,

- Tất cả doanh nghiệp khởi nghiệp, bất kể ở vòng gọi vốn nào, đều phải trải qua sự đánh giá gắt gao về kinh doanh liên chính trước khi được cân nhắc bởi nhà đầu tư.

Bảng đánh giá mức độ kinh doanh liên chính được tạo ra để bạn có thể ngăn ngừa, nhận biết, và giải quyết các vấn đề về kinh doanh liên chính để gọi vốn thành công.

3. BỘ CÔNG CỤ NÀY DÀNH CHO AI?

- Các doanh nghiệp khởi nghiệp muốn vượt qua vòng đánh giá kinh doanh liên chính bởi các nhà đầu tư để gọi vốn thành công.

4. TẠI SAO CẦN KINH DOANH LIÊN CHÍNH?

Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển Bền vững, được cam kết bởi tất cả các nước thành viên Liên Hiệp Quốc năm 2015, đã cung cấp một bản thiết kế chung hướng đến hòa bình và thịnh vượng cho cả con người và hành tinh, cho cả hiện tại và tương lai. Trong 17 Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs), SDG16 là mục tiêu tập trung vào hòa bình, công lý và các thể chế mạnh mẽ, và là mục tiêu liên quan nhất đến cộng đồng đầu tư và doanh nghiệp khởi nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của văn hóa khởi nghiệp và kinh tế sáng tạo.

Chỉ số nhận thức tham nhũng (CPI) của Việt Nam năm 2019 là 37/100, tăng 4 điểm so với năm 2018, xếp hạng 96/180 trong bảng xếp hạng toàn cầu. Trong khối ASEAN, Việt Nam và Malaysia là hai nước duy nhất có tăng trưởng mạnh về điểm nhận thức tham nhũng.

Tổ chức Towards Transparency ghi nhận chỉ số CPI tăng 4 điểm đã cho thấy sự phát triển tích cực của Việt Nam trong cuộc chiến chống tham nhũng những năm qua. Tuy nhiên trên thang điểm 0 (tham nhũng mạnh) đến 100 (không tham nhũng), Việt Nam vẫn thuộc hai phần ba các nước trên Thế giới dưới 50 điểm. Điều này cho thấy tham nhũng vẫn là một vấn đề nghiêm trọng tại Việt Nam.

Tham nhũng tạo ra các rủi ro lớn cho cả nhà đầu tư và doanh nghiệp khởi nghiệp.

5. KINH DOANH LIÊN CHÍNH LÀ GÌ?

Mặc dù kinh doanh liên chính có phạm vi lớn hơn nhiều, để phục vụ quá trình thẩm định đầu tư thực tế giữa các nhà đầu tư và doanh nghiệp khởi nghiệp, đặc biệt là cho nhà đầu tư ở các giai đoạn đầu tư sớm và đầu tư thiên thần, kinh doanh liên chính trong bộ công cụ này tập trung vào các chủ đề thường được xem là “chống tham nhũng”.

Ba nền tảng về kinh doanh liên chính cho doanh nghiệp khởi nghiệp:

- Nền tảng 1: Định hướng đạo đức cá nhân
- Nền tảng 2: Chất lượng hệ thống quản lý
- Nền tảng 3: Sự hiểu biết và tuân thủ pháp luật Việt Nam

Hướng tiếp cận mà chúng tôi đề xuất để quản lý hiệu quả kinh doanh liên chính được dựa trên ba khái niệm chính: Ngăn ngừa – Nhận biết – Giải quyết. Bảng đánh giá mức độ kinh doanh liên chính của nhà đầu tư sẽ tập trung vào “Nhận biết”, còn Bảng đánh giá mức độ kinh doanh liên chính của doanh nghiệp khởi nghiệp sẽ bao gồm cả ba khái niệm trên.

II. BẢNG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ KINH DOANH LIÊM CHÍNH:

A NGĂN NGỪA				
1	Công ty và những Nhà sáng lập	ĐÚNG	SAI	CHƯA XÁC ĐỊNH
1.1	Công ty được đăng ký một cách hợp pháp theo pháp luật Việt Nam?			
1.2	Những nhà sáng lập tin tưởng nhau và chia sẻ các giá trị đạo đức chung?			
1.3	Những nhà sáng lập hiểu và cam kết thực hiện kinh doanh liêm chính?			
1.4	Có các thỏa thuận về cổ đông, các quy định trong điều lệ công ty, hay các thỏa thuận không chính thức về cổ đông nào được đề cử chức vị quản lý?			
1.5	Các vị trí quản lý được đề cử có dựa trên nhu cầu thực tế về kỹ năng và kinh nghiệm phù hợp tại thời điểm quản trị này của công ty?			
1.6	Các vị trí quản lý trong công ty được đề cử có dựa trên bảng mô tả công việc rõ ràng theo yêu cầu chuyên môn?			
1.7	Không có nhà sáng lập nào hay các vị trí quản lý là quan chức chính phủ cấp cao hoặc người thân của quan chức chính phủ cấp cao thuộc đơn vị nhà nước liên quan đến sự thành công của doanh nghiệp? (Ví dụ: Người thân của thủ trưởng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành một doanh nghiệp khởi nghiệp về công nghệ tài chính.)			
1.8	Không có cổ đông lớn (trên 5%) và thành viên của Ban giám đốc nào đang: <ul style="list-style-type: none"> 1. Trong quá trình bị bắt giữ / điều tra về các hành vi vi phạm pháp luật (ví dụ: sử dụng ma túy), 2. Nằm trong danh sách mà IFC yêu cầu, 3. Nằm trong danh sách giới hạn hiện đang có trên trang website Danh sách các Công ty và Cá nhân không đủ điều kiện của World Bank? 			
1.9	Công ty không nhắm vào khách hàng là doanh nghiệp nhà nước hoặc hoạt động kinh doanh dựa trên quan hệ đặc biệt với các tổ chức nhà nước?			

1.10	Không có các hoạt động đầu tư liên quan đến tham nhũng với mục tiêu duy trì hoạt động kinh doanh thường xuyên của công ty?			
<u>Ghi chú:</u>				
2	Uy tín với các Đối tác kinh doanh (nếu có)	ĐÚNG	SAI	CHƯA XÁC ĐỊNH
2.1	Công ty chậm thanh toán hoặc có tranh chấp với các nhà cung cấp hiện tại?			
2.2	Công ty không giữ được cam kết với khách hàng, trong việc thực hiện đơn đặt hàng hoặc khiến khách hàng không hài lòng do cung cấp sản phẩm / dịch vụ kém?			
2.3	Công ty không giữ được cam kết với nhân viên và cổ đông cũ?			
2.4	Những cổ đông nhỏ có đang hài lòng với công ty và ban quản lý của công ty?			
<u>Ghi chú:</u>				
3	Tuân thủ Pháp luật	ĐÚNG	SAI	CHƯA XÁC ĐỊNH
3.1	Đã có các giấy chứng nhận pháp lý liên quan theo yêu cầu của chính quyền địa phương cho loại công ty, ngành / lĩnh vực?			
3.2	Đang vận hành tại địa chỉ được đăng ký trên giấy phép thành lập?			
3.3	Đã đăng ký mã số thuế và hóa đơn đỏ?			
3.4	Đang sử dụng 1 (thay vì 2) sổ kế toán?			
3.5	Lập và nộp báo cáo tài chính hàng quý cho cơ quan thuế theo yêu cầu?			
3.6	Duy trì tài khoản và hồ sơ tài chính chính xác?			
3.7	Lập và chia sẻ báo cáo tài chính thường xuyên với cổ đông?			

3.8	Duy trì hồ sơ nhân sự (tuyển dụng và nghỉ việc) minh bạch và chính xác?			
3.9	Ký hợp đồng lao động chính thức với nhân viên?			
3.10	Thanh toán bảo hiểm xã hội và y tế theo yêu cầu của pháp luật?			
3.11	Đã giải quyết tất cả các khoản phạt vi phạm do không tuân thủ đúng quy định nhà nước?			
3.12	Tránh giao dịch tiền mặt?			
3.13	Có chiến lược và kế hoạch dòng tiền để đảm bảo tất cả các khoản thanh toán có thể được thực hiện đúng hạn?			
3.14	Thực hiện nộp thuế và bảo hiểm bắt buộc đúng hạn?			
<u>Ghi chú:</u>				
4	Hệ thống Kiểm soát nội bộ	ĐÚNG	SAI	CHƯA XÁC ĐỊNH
4.1	Không có chính sách hoa hồng / phí bôi trơn / phí tiếp khách cho khách hàng, đại lý hoặc quan chức chính phủ?			
4.2	Tất cả các thỏa thuận / hợp đồng giữa công ty và khách hàng đều được viết thành văn bản chính thức?			
4.3	Các thỏa thuận / hợp đồng đều tuân thủ theo tiêu chuẩn của ngành / chính phủ?			
4.4	Không có tài liệu kỹ thuật / tài chính nào bị thiếu / chưa hoàn thiện?			
4.5	Không bổ nhiệm các đại lý có nhân viên liên quan đến quan chức chính phủ?			
4.6	Không thành lập và tạo tài khoản tại công ty offshore (công ty ngoại biên)?			
4.7	Không thanh toán giao dịch cho đối tác thứ ba đến tài khoản công ty offshore (công ty ngoại biên)?			
4.8	Không thanh toán bằng tiền mặt, ngoại trừ các tình huống đặc biệt hoặc có giá trị không đáng kể?			

	<u>Ghi chú:</u>
--	------------------------

B NHẬN BIẾT				
	Hãy tự hỏi những câu hỏi dưới đây và kiểm tra xem các cổ đông / giám đốc / nhân viên của bạn có tham gia vào bất kỳ hoạt động nào sau đây:	ĐÚNG	SAI	CHƯA XÁC ĐỊNH
1.1	Các khách hàng / đại lý của công ty đòi hoa hồng cao hoặc các khoản phí lớn?			
1.2	Có bằng chứng nào cho thấy không có thỏa thuận / hợp đồng bằng văn bản giữa công ty và khách hàng?			
1.3	Có bằng chứng nào cho thấy các thỏa thuận / hợp đồng không phù hợp với tiêu chuẩn của ngành / chính phủ?			
1.4	Có các tài liệu kỹ thuật / tài chính còn thiếu / chưa hoàn thiện?			
1.5	Có bằng chứng nào cho thấy các khách hàng của công ty chỉ định một đại lý để đàm phán hợp đồng và nhận thanh toán?			
1.6	Có bằng chứng nào cho thấy đại lý được chỉ định của công ty có nhân viên liên quan đến một quan chức chính phủ?			
1.7	Có bằng chứng nào cho thấy các khách hàng / đại lý của công ty muốn thanh toán vào tài khoản offshore (tài khoản ngoại biên)?			
1.8	Có bằng chứng nào cho thấy các khách hàng / đại lý của công ty muốn thanh toán bằng tiền mặt?			
1.9	Có bất kỳ ghi nhận nào trong báo cáo tài chính về chi phí bôi trơn, hối lộ, hoặc quà tặng và chi phí tiếp khách do giám đốc, cổ đông hoặc nhân viên của công ty thanh toán?			
1.10	Có bằng chứng nào cho thấy công ty hoặc nhân viên công ty ký hợp đồng với thành viên gia đình?			
	<u>Ghi chú:</u>			

C GIẢI QUYẾT				
	Những Nhà sáng lập và nhân viên công ty biết cách để:	ĐÚNG	SAI	CHƯA XÁC ĐỊNH
1.1	Nói không với hối lộ và hành vi tiêu cực?			
1.2	Báo cáo các hành vi tham nhũng và hành vi vi phạm đạo đức trong nội bộ, mà không sợ bị đồng nghiệp và quản lý trả thù?			
1.3	Báo cáo hành vi vi phạm pháp luật cho chính quyền địa phương?			
1.4	Có giải pháp và hành động khi phát hiện ra những hành vi sai trái?			
1.5	Ghi nhận thành văn bản tất cả các sự việc, sự để quản trị khủng hoảng?			
1.6	Tìm lời khuyên và tư vấn khi không chắc chắn về câu trả lời?			
1.7	Công bố các cam kết về kinh doanh liêm chính với cả trong và ngoài doanh nghiệp?			
	<u>Ghi chú:</u>			

III. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ:

Xin mời dựa vào các biểu tượng bên dưới để hiểu bạn đang ở trạng thái nào, và tạo một kế hoạch hành động cụ thể để nâng cao mức độ tuân thủ kinh doanh liên chính của bạn. Nếu bạn tuân thủ 80% - 100%, quá trình thẩm định đầu tư sẽ trở nên dễ dàng hơn. Nếu bạn tuân thủ 50% - 80%, bạn cần có một kế hoạch hành động để tăng cường mức độ tuân thủ của bạn trước khi làm việc với nhà đầu tư. Nếu bạn ở dưới mức trung bình, đây là một tình huống nghiêm trọng và cần được tập trung cải cách cho đến khi bạn đạt mức độ tuân thủ 80% hoặc hơn. Nếu không, quá trình làm việc với nhà đầu tư sẽ gần như là không thể.

✓ = có đủ bằng chứng về việc tuân thủ đúng các quy định và không cần điều tra thêm.

✘ = có cảnh báo hoặc rủi ro về việc sai phạm các quy định và cần có các hành động cải cách trước khi làm việc với nhà đầu tư. Xin mời xem [Bộ công cụ Kinh doanh Liêm chính cho các Nhà khởi nghiệp trẻ](#) để có hướng dẫn chi tiết.

Chưa xác định = Bạn chưa biết hoặc chưa có đủ bằng chứng để trả lời câu hỏi. Nếu bạn chưa biết về chủ đề nào, xin mời xem [Bộ công cụ Kinh doanh Liêm chính cho các Nhà khởi nghiệp trẻ](#) để có hướng dẫn chi tiết. Nếu bạn chưa có đủ bằng chứng để trả lời câu hỏi, xin mời ngay lập tức thu thập các bằng chứng liên quan và hoàn thành bảng đánh giá trước khi làm việc với nhà đầu tư.

NỀN TẢNG A: NGĂN NGỪA

PHẦN 1: CÔNG TY VÀ NHỮNG NHÀ SÁNG LẬP

1.1 Đúng = ✓, Sai = ✘, CXĐ (Chưa xác định) = CLR (Cần làm rõ)

1.2 Đúng = ✓, Sai = ✘, CXĐ = CLR

1.3 Đúng = ✓, Sai = ✘, CXĐ = CLR

1.4 Đúng = ✓, Sai = ✘, CXĐ = CLR

1.5 Đúng = ✓, Sai = ✘, CXĐ = CLR

1.6 Đúng = ✓, Sai = ✘, CXĐ = CLR

1.7 Đúng = ✘, Sai = ✓, CXĐ = CLR

1.8 Đúng = ✘, Sai = ✓, CXĐ = CLR

1.9 Đúng = ✘, Sai = ✓, CXĐ = CLR

1.10 Đúng = ✘, Sai = ✓, CXĐ = CLR

PHẦN 2: UY TÍN VỚI CÁC ĐỐI TÁC KINH DOANH

2.1 Đúng = ✘, Sai = ✓, CXĐ = CLR

2.2 Đúng = ✘, Sai = ✓, CXĐ = CLR

2.3 Đúng = ✘, Sai = ✓, CXĐ = CLR

2.4 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

PHẦN 3: TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

3.1 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.2 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.3 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.4 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.5 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.6 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.7 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.8 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.9 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.10 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.11 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.12 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.13 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

3.14 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

PHẦN 4: HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ

4.1 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

4.2 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

4.3 Đúng = ✓, Sai = ✗, CXĐ = CLR

4.4 Đúng = ✗, Sai = ✓, CXĐ = CLR

4.5 Đúng = ✗, Sai = ✓, CXĐ = CLR

4.6 Đúng = ✗, Sai = ✓, CXĐ = CLR

















4.7 Đúng = ✗, Sai = ✓, CXĐ = CLR

4.8 Đúng = ✗, Sai = ✓, CXĐ = CLR















NỀN TẢNG B: NHẬN BIẾT

1.1 Đúng = ✗, Sai = ✓, CXĐ = CLR

1.2 Đúng = ✗, Sai = ✓, CXĐ = CLR

- 1.3 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.4 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.5 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.6 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.7 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.8 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.9 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.10 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR

NỀN TẢNG C: GIẢI QUYẾT

- 1.1 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.2 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.3 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.4 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.5 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.6 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR
- 1.7 Đúng = , Sai = , CXĐ = CLR